SỰ CHẤP NHẬN VÀ SẴN SÀNG CHI TRẢ VẮC-XIN SỐT XUẤT HUYẾT DENGUE

Lê Thị Khánh Ly[1], Nguyễn Thị Thu Cúc[1], Trần Thị Thủy[2]
[1] Trường Điều dưỡng - Kỹ thuật Y học, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh
[2] Trạm Y tế phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Liên hệ: nttcuc@ump.edu.vn • 0919062667



TÓM TẮT / ABSTRACT

Khảo sát 316 người: chấp nhận tiêm cho bản thân 86,7%, cho con 88,9%; sẵn sàng chi trả 64,6%. Kiến thức về bệnh Dengue và thái độ về vắc-xin chung liên quan độc lập với chấp nhận tiêm cho bản thân.

Among 316 adults, 86.7% accepted vaccination for self and 88.9% for children; 64.6% were willing to pay. Dengue knowledge and general vaccine attitudes were independently associated with acceptance for self.

MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

1. Xác định tỷ lệ chấp nhận tiêm và sẵn sàng chi trả.
2. Xác định yếu tố liên quan đến chấp nhận tiêm.
3. Xác định liên quan giữa chấp nhận tiêm và chi trả.

PHƯƠNG PHÁP

Cắt ngang; mẫu thuận tiện: 316 người trưởng thành có thu nhập, quyết định chi tiêu gia đình.
Khánh Hội, Vĩnh Hội, Xóm Chiếu; 12/2025–04/2026.
Bộ câu hỏi Yeo HY (2018) [1], chuyển ngữ, thẩm định nội dung.
Chi-square/Fisher; hồi quy logistic đa biến (SPSS 27).

Mẫu: tuổi 43,38 ± 11,62 năm; nữ 73,4%; kiến thức tốt 54,7%; thái độ tốt 81,0%.
Đạo đức: 5013/ĐHYD-HĐĐĐ, ngày 02/12/2025.

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

1. TỶ LỆ CHẤP NHẬN TIÊM VÀ SẴN SÀNG CHI TRẢ

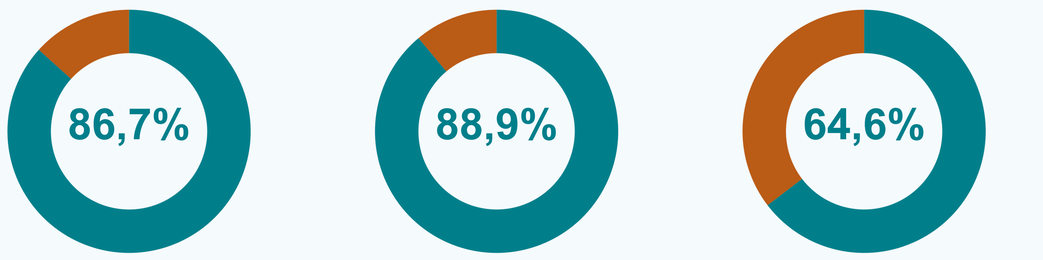

Tiêm cho bản thân
CÑ 274 é Khèng 42 (13,3%)

Tiêm cho con
CÑ 281 é Khèng 35 (11,1%)

SÜn sáng chi trÑ
CÑ 204 é Khèng 112 (35,4%)

n = 316. Xanh: cÑ; Cam: khèng.

BÀN LUẬN

Chấp nhận tiêm cao, phê hợp nghiên cứu trước [2,3]. Chi trả thấp hën; mức <1 triệu đồng/liều phã biến nhất (45,9%; n = 316). NhÑm khèng chi trả (n = 112) muốn miín phí 54,5%, thiếu kinh phí 20,5% (nhiều lìa ch n): gợi î cïn xem xñt giá phê hợp và hỗ trợ tài chính.

Chấp nhận tiêm: Đồng ý/Rất đồng ý; các mức khác: không chấp nhận.



Tiêm cho con là ý định, chưa phải hành vi tiêm.

2. YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN CHẤP NHẬN TIÊM

Kết cục: chấp nhận tiêm cho bản thân

Yâu tç	aOR	KTC 95%	p
Kiến thức TB	**0,276**	0,121á0,632	**0,002**
Kiến thức kém	**0,084**	0,015á0,479	**0,005**
Thái độ TB/kém	**0,105**	0,049á0,229	**<0,001**

TB: trung bÖnh;aOR: OR hiệu chònh;KTC: khoảng tin cậy. Kiến thức về bệnh SXH-D; thái độ về vắc-xin chung. Tham chiếu: mức tốt của từng biến. Hiệu chỉnh: kiến thức, thái độ, nghề nghiệp.

Đơn biến: kênh thông tin sức khỏe liên quan với chấp nhận tiêm (p = 0,010); chưa kết luận liên quan độc lập.

BÀN LUẬN

So với nhÑm tốt, nhÑm kiến thức hoõc thái độ thấp hën cÑ số chênh chấp nhận tiêm thấp hën; phê hợp [2,3].

3. LIÊN QUAN CHẤP NHẬN TIÊM – CHI TRẢ

Tè lê sÜn sáng chi trÑ (%)

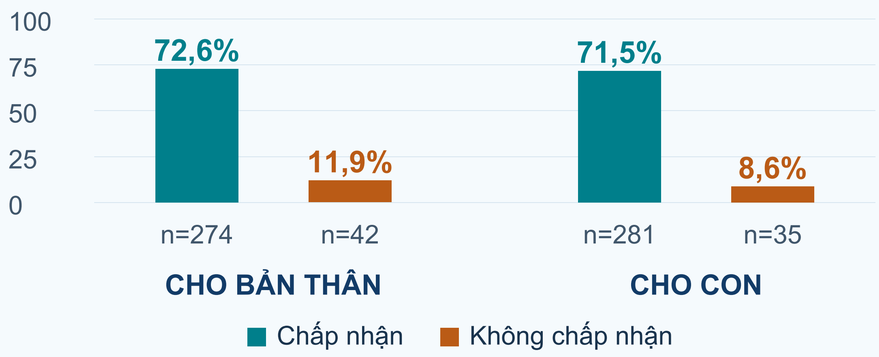

OR bản thân: 19,63 (7,44–51,84).
OR cho con: 26,80 (7,98á90,01).
OR: tỷ số chênh; KTC 95%; chưa hiệu chỉnh;
Cả hai p <0,001.

BÀN LUẬN

NhÑm chấp nhận tiêm cÑ tÄ lệ sẵn sàng chi trả cao hën, phê hợp [3]. Tuy nhiên, 75/274 người (27,4%) chấp nhận tiêm cho bản thân vÇn khèng sẵn sàng chi trả. Chấp nhận tiêm chưa đủ để bảo đảm chi trả; cïn cân nhắc bối cảnh kinh tế và chính sách hỗ trợ.

**CHẤP NHẬN TIÊM CAO,
NHƯNG CÒN KHOẢNG CÁCH VỀ SẴN SÀNG CHI TRẢ**

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

KẾT LUẬN

Chấp nhận tiêm cao; chi trả thấp hën. Kiến thức và thái độ liên quan độc lập với chấp nhận tiêm cho bản thân. Chấp nhận tiêm liên quan với sẵn sàng chi trả.

KIẾN NGHỊ

Tăng truyền thông về hiệu quả, an toàn vắc-xin; tư vấn nguồn tin cậy và xem xét hỗ trợ chi phí.

Hạn chế: cắt ngang, mẫu thuận tiện; đo ý định, chưa suy ra nhân quả. Kiến thức kém: n = 9, KTC rộng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Yeo HY, Shafie AA. The acceptance and willingness to pay (WTP) for hypothetical dengue vaccine in Penang, Malaysia: a contingent valuation study. Cost Eff Resour Alloc. 2018;16:60.
[2] Ponmattam J et al. Acceptance of a dengue vaccine and potential change in vector control behavior. IJID Reg. 2025;15:100660.
[3] Supadmi W et al. Knowledge, acceptance and willingness to pay for Dengue vaccine in Yogyakarta and Jakarta. Epidemiol Biostat Public Health. 2020;17(2).

Bài báo gốc